

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 535/2021/HC-PT

Ngày 30 – 12 – 2021

V/v “*kiếu kiện quyết định hành chính
trong lĩnh vực quản lý đất đai*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tưu.

Các Thẩm phán: Ông Phan Đức Phương.

Ông Vũ Ngọc Huynh.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh:** Ông Bùi Minh Nghĩa - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 30 tháng 12 năm 2021, tại phòng xét xử số 5 trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 561/2020/TLPT-HC ngày 27 tháng 10 năm 2020, về việc “*kiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*”. Do Bản án hành chính sơ thẩm số 26/2020/HC-ST ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 4214/2020/QĐPT-HC ngày 28 tháng 12 năm 2020, giữa các đương sự:

- **Người khởi kiện:** Công ty PA (được chuyển đổi từ: Công ty PA, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cấp lần đầu số: 4902000786 do Phòng đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp ngày 15/9/2004. Sau đây gọi tắt là: *Công ty*). Địa chỉ: 22/4/12 đường 61, phường TĐ, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Trần Thị D – Tổng Giám đốc (tên khác: Giám đốc) Công ty. Cư trú tại Lock A, lầu 8, phòng 805, số 69 MCT, thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Thanh T, sinh năm 1986. Cư trú tại: Hẻm 2929 (CC) đường LTT, ấp CK, xã PH, huyện NT, tỉnh Đồng Nai (Giấy ủy quyền ngày 09/4/2021, có mặt).

- **Người bị kiện:**

1. Ủy ban nhân dân (gọi tắt là: UBND) tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Cùng địa chỉ: Số 01 đường PVD, phường PT, thành phố BR, Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp:

1. Ông Phan Văn M - Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Ông Nguyễn Văn T1 - Phó Trưởng Phòng, Phòng Quy hoạch - Kế hoạch - Chi cục Quản lý đất đai (có mặt).

- *Người kháng cáo Công ty PA là người khởi kiện.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Theo đơn khởi kiện, quá trình làm việc tại Tòa án, đại diện hợp pháp của người khởi kiện trình bày:*

Ngày 10/5/2005 UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ban hành Quyết định số 1436/QĐ-UBND về việc thu hồi 89.688,2 m² đất tại phường 12, thành phố Vũng Tàu để đầu tư xây dựng: Nhà máy xử lý, chế biến phân hữu cơ vi sinh PA.

Ngày 26/7/2005 UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu ban hành Quyết định số 2584/QĐ-UBND cho Công ty thuê 89.688,2 m² đất tại phường 12 để đầu tư xây dựng: Nhà máy xử lý, chế biến phân hữu cơ vi sinh PA thời gian thuê đất là 50 năm kể từ ngày ký quyết định, hình thức thuê đất trả tiền hàng năm, tiền thuê đất được tính từ ngày 02/8/2005 (ngày bàn giao đất trên thực địa).

Ngày 23/8/2005 Sở Tài nguyên và Môi trường ký Hợp đồng số 24/HĐTĐ cho Công ty thuê đất.

Ngày 28/9/2005 UBND tỉnh cấp: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (gọi tắt là: GCN.QSDĐ) số AD 079965 cho Công ty. Căn cứ hồ sơ Công ty được miễn tiền thuê đất 6 năm từ ngày 23/8/2005 đến ngày 23/8/2011 theo giấy chứng nhận đầu tư số 18/GCN.UB ngày 17/6/2005 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Ngày 12/02/2018 UBND tỉnh ban hành Quyết định số 416/QĐ-UBND về việc thu hồi 89.688,2 m² đất tại Phường 12 đã cho Công ty thuê đất vào năm 2005 theo quy định tại khoản 2 Điều 15b Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ đối với trường hợp dự án đầu tư bị chấm dứt hoạt động theo quy định của pháp luật về đầu tư.

Không đồng ý, đại diện theo pháp luật của Công ty – bà Trần Thị D khiếu nại. Ngày 28/01/2019 Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 209/QĐ-UBND về việc giải quyết nại của bà Trần Thị D, có nội dung bác đơn khiếu nại của Công ty.

Công ty khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Hủy Quyết định số 209/QĐ-UBND ngày 28/01/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc giải quyết khiếu nại của bà Trần Thị D - Tổng giám đốc Công ty PA.

- Hủy Quyết định số 416/QĐ-UBND ngày 12/02/2018 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc thu hồi 89.688,2 m² đất tại khu vực PC, Phường 12, thành phố Vũng Tàu (Khu đất trước đây UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cho Công ty TNHH Xây dựng Thương Mại Sản xuất PA thuê đất tại Quyết định 2584/QĐ-UBND ngày 26 tháng 7 năm 2005 để sử dụng vào mục đích xây dựng nhà máy xử lý rác, chế biến phân hữu cơ vi sinh PA) theo quy định tại khoản 2 Điều 15b Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ đối với trường hợp dự án đầu tư bị chấm dứt hoạt động theo quy định của pháp luật về đầu tư.

- Buộc Chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu công nhận nội dung khiếu nại của bà Trần Thị D – Giám đốc Công ty.

Lý do khởi kiện:

- Quyết định cho rằng dự án chậm đưa vào sử dụng và thay đổi quy hoạch là không thuyết phục vì: Ngày 28/9/2005 UBND tỉnh cấp GCN.QSĐĐ cho Công ty đến ngày 02/6/2008 Sở Xây dựng mới cấp giấy phép xây dựng. Tuy nhiên, ngày 30/12/2008 Sở Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Thông báo số 49/2008 đề nghị Công ty ngưng triển khai thực hiện dự án.

- Công ty chỉ san lấp mặt bằng và xây dựng tường rào... các hạng mục chính của dự án không triển khai được, đang tạm ngừng thi công (do không có năng lực đầu tư, đặc biệt là khả năng huy động vốn) đó là việc kết luận không đúng thực tế. Bởi lẽ Thông báo số 49/2008 đã đề nghị Công ty tạm ngưng thực hiện dự án để sau khi có chủ trương đầu tư của UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ phối hợp với các ngành liên quan của tỉnh hỗ trợ Công ty trong quá trình lập dự án đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi cho Công ty sớm triển khai thực hiện dự án.

- Quyết định có viện dẫn một số văn bản của các cơ quan tham mưu là không phù hợp với quy định pháp luật vì UBND tỉnh ban hành Quyết định thu hồi đất của Công ty là không phù hợp với Luật đất đai và Luật đầu tư.

- Sở xây dựng và Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở kế hoạch và Đầu tư, UBND thành phố Vũng Tàu không thực hiện theo nội dung của Chủ tịch UBND tỉnh giao, cụ thể:

Ngày 28/11/2014 Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 9023 về việc giải quyết đề nghị chuyển đổi dự án nhà máy xử lý rác tại PC phường 12 thành dự án Khu dân cư sinh thái: Theo báo cáo của Công ty thì đề nghị xin chuyển đổi dự án đã được doanh nghiệp đề nghị từ năm 2010 đến nay nhưng vẫn chưa được giải quyết xong. Vì vậy đề nghị Sở Xây dựng khẩn trương tổ chức thực hiện và báo cáo, đề xuất hướng xử lý trình UBND tỉnh trước ngày 10/12/2014.

Công văn số 9023 giao nhiệm vụ cho các cơ quan nhưng các cơ quan đã không thực hiện và trong Quyết định giải quyết khiếu nại của UBND tỉnh không đề cập đến là có dấu hiệu né tránh việc giải quyết sai vụ việc xâm phạm quyền lợi hợp pháp của Công ty.

- *Người bị kiện UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu có văn bản ý kiến trình bày:*

- *Căn cứ quy định và lý do để ban hành Quyết định số 416/QĐ-UBND ngày 12/2/2018 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.*

(1). Pháp lý sử dụng đất:

Ngày 10/5/2005, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1436/QĐ-UB về việc thu hồi 89.688,2m² đất tại phường 12, thành phố Vũng Tàu để đầu tư xây dựng: Nhà máy xử lý, chế biến phân hữu cơ vi sinh PA.

Ngày 26/7/2005, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2584/QĐ-UBND cho Công ty thuê 89.688,2m² đất tại phường 12, thành phố Vũng Tàu để đầu tư xây dựng: Nhà máy xử lý, chế biến phân hữu cơ vi sinh PA, thời gian thuê đất là 50 năm, kể từ ngày ký quyết định, hình thức thuê đất trả tiền hàng năm, tiền thuê đất được tính từ ngày 02/8/2005 (ngày bàn giao đất trên thực địa).

Ngày 23/8/2005, Sở Tài nguyên và Môi trường (đại diện UBND tỉnh) ký Hợp đồng thuê đất số 34/HĐTĐ với Công ty.

Ngày 28/9/2005 UBND tỉnh cấp GCN.QSĐĐ số AD 079965 cho Công ty.

Theo hồ sơ Công ty được miễn tiền thuê đất 6 năm từ ngày 23/8/2005 đến 23/8/2011 theo giấy chứng nhận đầu tư số 18/GCN.UB ngày 17/6/2005 của UBND tỉnh. Theo thông báo số 482/18/CCT-TrB ngày 18/01/2017, Chi cục thuế Vũng Tàu tạm tính Công ty còn nợ 5.314.713.461 đồng.

(2). Dự án chậm đưa đất vào sử dụng và thay đổi quy hoạch:

- Ngày 12/8/2008, Sở Tài nguyên và Môi trường có Tờ trình số 2581/TTr-STNMT đề nghị UBND tỉnh thu hồi 89.688,2m² đất đã cho Công ty thuê do Công ty đã có hành vi không sử dụng đất được Nhà nước giao, cho thuê để thực hiện dự án đầu tư trong thời hạn mười hai tháng liên hoặc tiến độ sử dụng chậm hơn hai mươi bốn tháng so với tiến độ ghi trong dự án đầu tư, kể từ khi nhận bàn giao đất trên thực địa mà không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định giao đất hoặc cho thuê đất đó cho phép được quy định tại Khoản 12 Điều 38 Luật Đất đai năm 2003, như sau:

“..Dự án được UBND tỉnh cho phép đầu tư từ năm 2004 và cho thuê đất từ năm 2005 đến nay, Công ty TNHH PA đã cố tình trì hoãn triển khai thực hiện dự án và không đưa đất vào sử dụng. Đến nay, Công ty chỉ san lấp được mặt bằng và xây tường rào... còn lại các hạng mục chính của dự án không được triển khai, đang tạm ngừng thi công (do không có năng lực đầu tư, đặc

biệt là khả năng huy động vốn). Mặc dù, trong thời gian qua, Công ty đã được UBND tỉnh và các cơ quan, ban hành có liên quan quan tâm, hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình đầu tư dự án (bàn giao đất thực địa, cấp GCN.QSĐĐ, hỗ trợ các thủ tục về môi trường, chính sách ngoài hàng rào...) đã rất nhiều lần thay đổi cam kết về thời hạn đưa nhà máy xử lý rác đi vào hoạt động (từ quý 3+4/2007 đến quý 2/2009). Trong khi, hiện nay lượng rác thải sinh hoạt trên địa bàn ngày càng gia tăng, nhưng chỉ được xử lý bằng biện pháp chôn lấp tạm thời, không hợp vệ sinh, nên cần phải khẩn trương xây dựng Nhà máy để thu gom, xử lý rác triệt để, hợp vệ sinh”.

- Ngày 30/12/2008, Sở Tài nguyên và Môi trường có Thông báo số 49/TB-STNMT.BVMT kết luận cuộc họp với Công ty về đầu tư Nhà máy xử lý rác thải PC tại phường 12, thành phố Vũng Tàu như sau:

“1. Để thực hiện theo đúng Nghị quyết của HĐND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị Công ty TNHH PA ngưng triển khai các công trình đầu tư Nhà máy xử lý rác thải PC, đồng thời thống kê các hạng mục của Dự án mà công ty đã đầu tư trong thời gian qua, tính toán cụ thể kinh phí thực hiện và kiến nghị phần kinh phí mà ngân sách tỉnh hỗ trợ cho doanh nghiệp trong quá trình đầu tư Dự án để các ngành xem xét, trình UBND tỉnh quyết định.

2. Liên quan đến việc chuyển đổi mục đích đầu tư của Dự án, trên cơ sở quy hoạch đã được phê duyệt, Công ty nên chủ động xác định loại hình đầu tư cho phù hợp với quy hoạch để trình UBND tỉnh xem xét, chấp thuận chủ trương đầu tư. Sau khi có chủ trương của UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ phối hợp với các ngành liên quan của tỉnh hỗ trợ Công ty sớm triển khai thực hiện Dự án”.

(3). Liên quan đến thu hồi chủ trương đầu tư chấm dứt hoạt động dự án:

Ngày 08/8/2016, UBND tỉnh có văn bản số 6245/UBND-VP giao Sở Kế hoạch và Đầu tư thông báo về nội dung cuộc họp ngày 28/7/2016 đến Công ty; Tham mưu UBND tỉnh Quyết định thu hồi dự án Nhà máy xử lý rác thải tại bãi rác PC, Phường 12 của Công ty theo quy định pháp luật; giao Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu UBND tỉnh quyết định thu hồi diện tích đất của dự án nêu trên giao cho UBND thành phố Vũng Tàu quản lý và tiếp tục cải tạo, phục hồi môi trường.

Ngày 24/02/2017, UBND thành phố Vũng Tàu có văn bản số 849/UBND-TNMT đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường sớm tham mưu UBND tỉnh quyết định thu hồi diện tích đất của dự án bãi rác PC giao cho UBND thành phố Vũng Tàu quản lý và tiếp tục cải tạo, phục hồi môi trường.

Ngày 30/3/2017, UBND tỉnh có văn bản số 2551/UBND-VP chấm dứt chủ trương đầu tư dự án Nhà máy xử lý rác thải tại bãi rác PC tại Phường 12, thành phố Vũng Tàu do Công ty làm chủ đầu tư. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp tục thực hiện các nội dung theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 6245/UBND-VP ngày 08/8/2016 về việc cải tạo, phục hồi môi trường bãi rác PC tại phường 12, thành phố Vũng Tàu. Giao Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và

Môi trường, UBND thành phố Vũng Tàu phối hợp với các cơ quan có liên quan rà soát, xử lý các thủ tục đầu tư có liên quan thuộc lĩnh vực quản lý của ngành.

Ngày 10/5/2017, Sở Xây dựng có Văn bản số 1247/SXD-QHKT thông báo đến Công ty về việc thu hồi, hủy bỏ Giấy phép xây dựng số 39/GPXD ngày 02/6/2008 do Sở Xây dựng cấp cho dự án Nhà máy xử lý rác thải PC tại phường 12, thành phố Vũng Tàu; đề nghị Công ty nộp lại bản chính Giấy phép xây dựng số 39/GPXD ngày 02/6/2008 (kèm theo bản vẽ) theo địa chỉ: Sở Xây dựng, số 01 PVD, phường PT, thành phố BR, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Đồng thời, kể từ ngày ban hành văn bản này, không được phép tiếp tục xây dựng công trình trên khu đất của dự án.

Xét kiến nghị của Sở Xây dựng tại Văn bản số 1602/SXD-KTQH ngày 03/6/2017, UBND tỉnh có Văn bản số 6501/UBND-VP ngày 17/7/2017 chỉ đạo như sau:

1. Việc Công ty Cổ phần Đầu tư Xử lý môi trường PA đề nghị được tiếp tục thực hiện dự án Nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt tại khu vực này vào thời điểm hiện nay là không phù hợp với Nghị quyết số 20/2008/NQ-HĐND ngày 05/12/2008 của Hội đồng Nhân dân tỉnh, Quy hoạch quản lý chất thải rắn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu được duyệt. Vì vậy, không thống nhất chủ trương tiếp tục thực hiện dự án này.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, UBND thành phố Vũng Tàu có trách nhiệm tiếp tục thực hiện các nội dung được chỉ đạo tại Văn bản số 2551/UBND-VP ngày 30/3/2017 và văn bản số 6245/UBND-VP ngày 08/8/2016 của UBND Tỉnh.

3. Công ty Cổ phần Đầu tư Xử lý môi trường PA liên hệ Sở Tài nguyên và Môi trường để được xem xét, giải quyết các khoản chi phí đầu tư vào đất tại dự án Nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt PA tại khu vực PC, phường 12, thành phố Vũng Tàu theo quy định của pháp luật”.

Dự án Nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt PA tại khu vực PC từ lâu đã vi phạm Khoản 12 Điều 38 Luật đất đai 2003, nay đã bị chấm dứt hoạt động dự án, thu hồi giấy phép xây dựng và UBND tỉnh chỉ đạo tham mưu thu hồi đất và giao UBND thành phố Vũng Tàu tiếp tục sử dụng để cải tạo, phục hồi môi trường. Nên việc gia hạn sử dụng đất 24 tháng do vi phạm chậm đưa đất vào sử dụng quy định tại Điểm i Khoản 1 Điều 64 Luật Đất đai 2013 đối với trường hợp của Công ty là không phù hợp theo quy định.

Ngày 21/3/2017, Sở Kế hoạch và Đầu tư có văn bản số 435/SKHĐT-ĐTKT trình UBND tỉnh thu hồi chủ trương đầu tư và được UBND tỉnh chấp thuận tại Văn bản số 2551/UBND-VP ngày 30/3/2017 với lý do dự án Nhà máy xử lý rác thải tại bãi rác PC tại phường 12 thành phố Vũng Tàu của Công ty không còn phù hợp với định hướng phát triển của tỉnh và quy hoạch chung xây dựng thành phố Vũng Tàu đến năm 2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Căn cứ Khoản 14 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ (bổ sung Điều 15b Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014) chủ đầu tư được thực hiện việc xử lý các tài sản hợp pháp của mình trong thời hạn 24 tháng kể từ ngày dự án bị chấm dứt hoạt động. Tuy nhiên, tài sản ở đây, Công ty mới san lấp mặt bằng diện rộng bề mặt; xây dựng tường rào bao quanh khu đất, Công bảo vệ, Nhà thường trực bảo vệ và ép cọc và chưa được đăng ký sở hữu công trình theo quy định pháp luật đất đai. Mặt khác dự án ở đây không phù hợp quy hoạch chung, quy hoạch sử dụng đất.

Do đó, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 416/QĐ-UBND ngày 12/2/2018 về việc thu hồi 89.688,2m² đất tại khu vực PC, phường 12, thành phố Vũng Tàu (khu đất trước đây UBND tỉnh cho Công ty thuê đất tại Quyết định số 2584/QĐ-UBND ngày 26 tháng 7 năm 2005 để sử dụng vào mục đích xây dựng Nhà máy xử lý rác, chế biến phân hữu cơ vi sinh PA) là phù hợp quy định pháp luật.

2.2. Căn cứ quy định và lý do để ban hành Quyết định số 209/QĐ-UBND ngày 28/01/2019 của UBND tỉnh.

Nội dung khiếu nại của bà Trần Thị D– Tổng giám đốc Công ty khiếu nại Quyết định số 416/QĐ-UBND ngày 10/2/2018 của UBND tỉnh về việc thu hồi 89.688,2m² đất tại khu vực PC, phường 12, thành phố Vũng Tàu Trên cơ sở xác minh và đối thoại, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 209/QĐ-UBND ngày 28/01/2019: Bác đơn khiếu nại của bà Trần Thị D– Tổng giám đốc Công ty, khiếu nại quyết định số 416/QĐ-UBND ngày 10/2/2018 của UBND tỉnh về việc thu hồi 89.688,2m² đất tại khu vực PC, Phường 12, thành phố Vũng Tàu (*khu đất trước đây UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cho Công ty thuê đất tại Quyết định số 2584/QĐ-UBND ngày 26 tháng 7 năm 2005 để sử dụng vào mục đích xây dựng Nhà máy xử lý rác, chế biến phân hữu cơ vi sinh PA*) theo quy định tại Khoản 2 Điều 15b Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ (Khoản 14 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ) đối với trường hợp dự án đầu tư bị chấm dứt hoạt động theo quy định của pháp luật về đầu tư.

Qua xem xét, UBND tỉnh nhận thấy: Nội dung đơn khởi kiện của bà Trần Thị D không có tình tiết mới phát sinh làm thay đổi bản chất vụ việc; vì vậy UBND tỉnh đề nghị Tòa án không chấp nhận yêu cầu của bà Trần Thị D– Tổng giám đốc Công ty.

Tại bản án hành chính sơ thẩm số 26/2020/HC-ST ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 193 Luật Tổ tụng Hành chính;

Căn cứ khoản 12 Điều 38 Luật đất đai 2003; điểm i khoản 1 Điều 64 Luật Đất đai 2013;

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bác yêu cầu khởi kiện của Công ty PA yêu cầu hủy Quyết định số 209/QĐ-UBND ngày 28/01/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc giải quyết khiếu nại của bà Trần Thị D; hủy Quyết định số 416/QĐ-UBND ngày 12/02/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc thu hồi 89.688,2 m² đất tại khu vực PC, Phường 12, thành phố Vũng Tàu; buộc Chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu công nhận nội dung khiếu nại của bà Trần Thị D – Giám đốc Công ty PA.

Ngoài ra án sơ thẩm còn quyết định về án phí hành chính sơ thẩm và quyền kháng cáo của các đương sự theo luật định.

Ngày 13 tháng 7 năm 2020 người khởi kiện Công ty làm đơn kháng cáo nhưng lại ghi: Đơn khởi kiện vụ án hành chính (Phúc thẩm), sau đó đến ngày 19/9/2020 Công ty làm lại đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm. Lý do: Quyết định của Tòa cấp sơ thẩm Công ty nhận thấy có nhiều bất cập, sai sót dẫn đến không hợp lý. Vì thế, Công ty kháng cáo yêu cầu Tòa cấp phúc thẩm: Chấp nhận đơn khởi kiện của Công ty: Hủy Quyết định số 209/QĐ-UBND ngày 28/01/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc giải quyết khiếu nại của bà Trần Thị D và hủy Quyết định số 416/QĐ-UBND ngày 12/02/2018 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc thu hồi 89.688,2 m² đất tại khu vực PC, Phường 12, thành phố Vũng Tàu; buộc Chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu công nhận nội dung khiếu nại của bà Trần Thị D – Giám đốc Công ty PA.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

- Người kháng cáo: Công ty do ông Trần Anh T đại diện vẫn giữ nguyên lý do và yêu cầu kháng cáo như đơn kháng cáo ngày 19/9/2020, đồng thời yêu cầu Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của Công ty.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện, trình bày: Kháng cáo của Công ty là không có căn cứ, nên đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của Công ty, giữ nguyên án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Thông qua kiểm sát việc giải quyết vụ án, từ khi thụ lý đến thời điểm hiện nay thấy rằng Thẩm phán; Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của Luật tố tụng hành chính, không có vi phạm.

Về nội dung: Khi xét xử Tòa sơ thẩm đã xem xét đánh giá toàn diện tài liệu chứng cứ và quyết định của Tòa sơ thẩm là có căn cứ, đúng pháp luật, tại cấp phúc thẩm không có căn cứ nào mới làm thay đổi nội dung vụ án, nên đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của Công ty giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

- Về thủ tục:

[1] Tòa sơ thẩm xét xử ngày 30 tháng 6 năm 2020. Sau khi xét xử sơ thẩm đến ngày 13/7/2020 Công ty làm đơn kháng cáo bản án sơ thẩm nhưng đơn lại ghi: Đơn khởi kiện vụ án hành chính (Phúc thẩm) và đơn này lại gửi đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhận đơn ngày 15/7/2020 (BL 216). Ngày 28/7/2020 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh chuyển đơn của Công ty đến Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh (BL217), ngày 06/8/2020 Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh chuyển đơn của Công ty đến Tòa cấp sơ thẩm đã xử nhưng lại chuyển nhầm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nên ngày 27/8/2020 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh chuyển đơn của Công ty đến Tòa cấp sơ thẩm (BL220), sau khi nhận được đơn của Công ty, ngày 15/9/2020 Tòa sơ thẩm Thông báo Công ty làm lại đơn kháng cáo và ngày 19/9/2020 Công ty làm đơn kháng cáo Bản án sơ thẩm, nên kháng cáo của Công ty là hợp lệ được xem xét tại cấp phúc thẩm theo quy định tại Điều 206 Luật tổ tụng hành chính 2015; người không kháng nhưng có liên quan đến kháng cáo có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ Điều 225 Luật tổ tụng hành chính Tòa xét xử vắng mặt họ.

[2] Về xác định đối tượng khởi kiện; thẩm quyền và thời hiệu khởi kiện.

Tòa sơ thẩm xác định đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 3; khoản 3 Điều 32 và điểm a khoản 2 Điều 116 Luật tổ tụng hành chính.

- Về nội dung: Đối với kháng cáo của Công ty, xét:

[1] Về tính hợp pháp và có căn cứ của các quyết định bị khiếu kiện:

[1.1] Về trình tự, thủ tục và thẩm quyền:

Quyết định số 416 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Quyết định số 209 của Chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu được ban hành là đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định tại Điều 66 của Luật Đất đai năm 2013; Điều 14, 21, 31 Luật khiếu nại năm 2011.

[1.2] Về nội dung:

Ngày 17/6/2005, UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư số 18/GCN.UB cho Công ty để thực hiện dự án đầu tư: Xây dựng nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt PA; dự định khởi công ngày 30 tháng 7 năm 2005, dự kiến hoàn thành và đưa vào hoạt động ngày 30 tháng 5 năm 2006; tổng vốn đầu tư của dự án: 47 tỷ đồng; địa điểm thực hiện dự án: Phường 12, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Ngày 26/7/2005 UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu ban hành Quyết định số 2584/QĐ-UBND cho Công ty thuê 89.688,2 m² đất tại Phường 12 để đầu tư xây dựng: Nhà máy xử lý, chế biến phân hữu cơ vi sinh PA thời gian thuê đất là 50 năm kể từ ngày ký quyết định, hình thức thuê đất trả tiền hàng năm, tiền thuê đất được tính từ ngày 02/8/2005 (ngày bàn giao đất trên thực địa).

Ngày 23/8/2005 Sở Tài nguyên và Môi trường ký Hợp đồng thuê đất số 34/HĐTD với Công ty.

Ngày 28/9/2005 UBND tỉnh cấp GCN.QSĐĐ số AD 079965 cho Công ty.

Ngày 11/7/2006, Sở Tài nguyên và Môi trường có công văn số 1199/STNMT.MT yêu cầu Công ty báo cáo tiến độ triển khai dự án xây dựng nhà máy xử lý rác tại Phường 12, Thành phố Vũng Tàu.

Ngày 16/10/2006, Công ty có văn bản 89/PÂ báo cáo đến cuối Quý 4/2006 đẩy nhanh tiến độ san lấp phần còn lại và xây dựng tường rào; Quý 1+2/2007 xây nhà xưởng, công trình phụ; Quý 3+4/2007 lắp đặt các trang thiết bị dây chuyền công nghệ, hoàn chỉnh đưa nhà máy xử lý rác PA vào sản xuất.

Ngày 24/4/2007, Sở Tài nguyên - Môi trường có công văn số 666/STNMT.MT yêu cầu Công ty khẩn trương xây dựng phương án triển khai thực hiện dự án và cam kết về tiến độ xây dựng nhà máy.

Ngày 17/5/2007 Công ty có văn bản 107/PÂ báo cáo Công ty đang gấp rút triển khai bằng nhiều phương án để xây dựng nhà máy và sớm đưa nhà máy vào hoạt động đầu năm 2008.

Công ty không có yêu cầu, đề nghị xin gia hạn thời gian thực hiện dự án.

Ngày 12/8/2008, Sở Tài nguyên và Môi trường có Tờ trình số 2581/TTr-STNMT, đề nghị UBND tỉnh thu hồi đất của Công ty, trong đó có nội dung: *“..Dự án được UBND tỉnh cho phép đầu tư từ năm 2004 và cho thuê đất từ năm 2005 đến nay, Công ty TNHH PA đã cố tình trì hoãn triển khai thực hiện dự án và không đưa đất vào sử dụng. Đến nay, Công ty chỉ san lấp được mặt bằng và xây tường rào... còn lại các hạng mục chính của dự án không được triển khai, đang tạm ngừng thi công (do không có năng lực đầu tư, đặc biệt là khả năng huy động vốn). Mặc dù, trong thời gian qua, Công ty đã được UBND tỉnh và các cơ quan, ban hành có liên quan quan tâm, hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình đầu tư dự án (bàn giao đất thực địa, cấp GCN.QSĐĐ, hỗ trợ các thủ tục về môi trường, chính sách ngoài hàng rào...) đã rất nhiều lần thay đổi cam kết về thời hạn đưa nhà máy xử lý rác đi vào hoạt động (từ quý 3+4/2007 đến quý 2/2009). Trong khi, hiện nay lượng rác thải sinh hoạt trên địa bàn ngày càng gia tăng, nhưng chỉ được xử lý bằng biện pháp chôn lấp tạm thời, không hợp vệ sinh, nên cần phải khẩn trương xây dựng Nhà máy để thu gom, xử lý rác triệt để, hợp vệ sinh”.*

Do vậy, có căn cứ xác định đến thời điểm ngày 12/8/2008 diện tích đất 89.688,2m² cho Công ty PA thuê để thực hiện dự án đầu tư có tiến độ sử dụng đất chậm hơn hai mươi bốn tháng so với tiến độ ghi trong dự án đầu tư, kể từ khi nhận bàn giao đất trên thực địa (ngày 02/8/2005) mà không được cơ quan có thẩm quyền cho thuê đất cho phép, thuộc trường hợp thu hồi đất quy định tại khoản 12 Điều 38 Luật Đất đai năm 2003; điểm i khoản 1 Điều 64 Luật Đất đai 2013.

Việc chậm tiến độ sử dụng đất của Công ty không thuộc trường hợp bất khả kháng ảnh hưởng đến tiến độ sử dụng đất của dự án quy định tại Điều 15 Nghị định 43/2014/NĐ-CP của Chính Phủ.

Ngày 21/3/2017, Sở Kế hoạch và Đầu tư có văn bản số 435/SKHĐT-ĐTKT trình UBND tỉnh thu hồi chủ trương đầu tư với lý do dự án Nhà máy xử lý rác thải tại bãi rác PC tại phường 12 thành phố Vũng Tàu của Công ty không còn phù hợp với định hướng phát triển của tỉnh và quy hoạch chung xây dựng thành phố Vũng Tàu đến năm 2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Ngày 30/3/2017, UBND Tỉnh có Văn bản số 2551/UBND-VP chấm dứt chủ trương đầu tư dự án Nhà máy xử lý rác thải tại bãi rác PC tại Phường 12, thành phố Vũng Tàu do Công ty PA làm chủ đầu tư.

Khoản 14 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ (bổ sung Điều 15b Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014) quy định:

“Việc thu hồi đất đối với trường hợp chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư, trừ trường hợp Nhà nước thu hồi đất theo quy định tại khoản 1 Điều 64 và khoản 1 Điều 65 của Luật đất đai được thực hiện theo quy định sau đây:

1. ...

2. Trường hợp được Nhà nước cho thuê đất thu tiền thuê đất hàng năm thì xử lý thu hồi đất theo quy định sau đây:

a) Chủ đầu tư được tiếp tục sử dụng đất 24 tháng kể từ ngày dự án đầu tư bị chấm dứt hoạt động theo quy định của pháp luật về đầu tư;

b) Trong thời hạn 24 tháng kể từ ngày dự án đầu tư bị chấm dứt hoạt động theo quy định, chủ đầu tư được thực hiện bán tài sản hợp pháp gắn liền với đất cho nhà đầu tư khác theo quy định của pháp luật.

Nhà nước thu hồi đất của người bán tài sản gắn liền với đất thuê để cho người mua tài sản thuê;

c) Khi hết thời hạn 24 tháng được gia hạn tiến độ sử dụng đất mà chủ đầu tư không thực hiện được việc bán tài sản hợp pháp của mình gắn liền với đất cho nhà đầu tư khác thì Nhà nước thu hồi đất theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 64 của Luật đất đai.”

UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ban hành Quyết định số 416/QĐ-UBND ngày 12/2/2018 về việc thu hồi 89.688,2m² đất tại khu vực PC, phường 12, thành phố Vũng Tàu khi chưa hết thời hạn 24 tháng kể từ ngày dự án đầu tư bị chấm dứt hoạt động là chưa phù hợp quy định khoản 14 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ. Tuy nhiên, Công ty mới san lấp mặt bằng diện rộng bề mặt; xây dựng tường rào bao quanh khu đất, Cổng bảo vệ, Nhà thường trực bảo vệ và ép cọc và chưa được đăng ký sở hữu công trình theo quy định pháp luật đất đai. Mặt khác, dự án không phù hợp quy hoạch chung, quy hoạch sử dụng đất và đã chấm dứt dự án. Quyết định số 416 đã giao Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính, Cục Thuế tỉnh xem xét xử lý bồi thường hỗ trợ chi phí đã đầu tư còn lại trên đất và nghĩa vụ tài chính (nếu

có) cho Công ty theo quy định. Nếu quá trình giải quyết bồi thường không đạt kết quả thì Công ty có quyền khởi kiện để yêu cầu Tòa án giải quyết. Do vậy, không ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của Công ty.

Do đó, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 416/QĐ-UBND ngày 12/2/2018 về việc thu hồi 89.688,2m² đất tại khu vực PC, phường 12, thành phố Vũng Tàu (khu đất trước đây UBND tỉnh cho Công ty thuê đất tại Quyết định số 2584/QĐ-UBND ngày 26 tháng 7 năm 2005 để sử dụng vào mục đích xây dựng Nhà máy xử lý rác, chế biến phân hữu cơ vi sinh PA) là có căn cứ, tuy chưa phù hợp quy định nhưng không ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của Công ty.

- Quyết định số 209/QĐ-UBND ngày 28/01/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh bác đơn khiếu nại của bà Trần Thị D – Giám đốc Công ty, khiếu nại Quyết định số 416/QĐ-UBND ngày 10/2/2018 của UBND tỉnh về việc thu hồi 89.688,2m² đất tại khu vực PC, Phường 12, thành phố Vũng Tàu là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Từ những phân tích, nhận định trên, Tòa sơ thẩm bác yêu cầu khởi kiện của Công ty. Về yêu cầu hủy Quyết định số 416 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và Quyết định số 209 của Chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại cấp phúc thẩm không có căn cứ nào mới làm thay đổi nội dung vụ án, nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát; không chấp nhận kháng cáo của Công ty, giữ nguyên án sơ thẩm.

[3] Về án phí hành chính phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên căn cứ khoản 1 Điều 349 Luật tổ tụng hành chính năm 2015; khoản 1 Điều 34 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, Công ty phải chịu án phí phúc thẩm là 300.000 đồng; được khấu trừ từ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0007033 ngày 02/10/2020 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

[4] Quyết định khác của án sơ thẩm về án phí hành chính sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 241; Điều 348; khoản 1 Điều 349; điểm a khoản 2 Điều 116; Điều 193, Điều 206, Điều 225 Luật tổ tụng hành chính 2015;

Căn cứ khoản 12 Điều 38 Luật đất đai 2003; điểm i khoản 1 Điều 64, Điều 66 Luật Đất đai 2013; các Điều 14, 21, 31 Luật khiếu nại 2011; khoản 1 Điều 34 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Bác kháng cáo của Công ty PA; giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 26/2020/HC-ST ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

2. Bác yêu cầu khởi kiện của Công ty PA yêu cầu hủy Quyết định số 209/QĐ-UBND ngày 28/01/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc giải quyết khiếu nại của bà Trần Thị D; hủy Quyết định số 416/QĐ-UBND ngày 12/02/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc thu hồi 89.688,2 m² đất tại khu vực PC, Phường 12, thành phố Vũng Tàu; buộc Chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu công nhận nội dung khiếu nại của bà Trần Thị D – Giám đốc Công ty PA.

3. Án phí hành phúc thẩm: Công ty PA phải chịu 300.000 đồng; được khấu trừ từ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0007033 ngày 02/10/2020 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Nên không phải nộp thêm.

4. Quyết định khác của án sơ thẩm về án phí hành chính sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC
- VKSNDCC tại TPHCM.
- TAND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
- VKSND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
- Cục THADS tỉnh BR-VT.
- Các đương sự (3).
- Lưu HS (02) VP (5) 13b (án 09)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Tửu

